

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2022/HS- ST**
Ngày: 23- 6- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mên.

2/ Bà Nguyễn Thị Bình;

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2022, tại phòng xử án- Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS, ngày 24/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 8/6/2022, đối với bị cáo:

Phạm Thị Kim L, sinh năm 1960, tại: Long An. Trong các bản án xét xử trước đây, bị cáo còn khai các tên như sau: Nguyễn Thị L1, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L, khai sinh năm là năm 1959. Lúc bị bắt trong vụ án này bị cáo khai tên Nguyễn Thị H1.

Nơi đăng ký NKTT: 35/35/14 đường CL, phường Z, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X (chết) và bà Hồ Thị H2 (chết); có chồng Phạm Văn L2; có con Phạm Văn N; tiền án: Ngày 24/4/2016 bị kết án

3 năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 14/6/2016 bị kết án 3 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt của 02 bản án vào ngày 13/8/2021; tiền sự: Không; nhân thân: từ năm 1990 đến năm 2013 đã bị kết án 07 lần đều về hành vi chiếm đoạt tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/2/2022, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh . Có mặt.

-Bị hại: Ông Đỗ Viết V, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn c, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

-Người làm chứng: Đỗ Phạm Phương A, Phạm Thị Tr, Nguyễn Văn B- Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 7/2/2022 Phạm Thị Kim L, sinh năm 1960 (khi bị bắt khai tên Nguyễn Thị H1), từ Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Tánh Linh, Bình Thuận. Sau đó đón xe ôm của một người đàn ông, hiện không rõ lai lịch, đi từ huyện Tánh Linh sang huyện Đ, nhằm tìm cách chiếm đoạt tài sản. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, nhìn thấy tiệm yến sào PA nằm trên đường ĐT 766, do ông Đỗ Viết V làm chủ. Bị cáo kêu xe ôm dừng xe đợi ngoài đường, rồi đi vào tiệm gặp cháu Đỗ Phạm Phương A hỏi mua yến. Do không biết giá bán, nên cháu Phương A gọi điện cho dì ruột là Phạm Thị Tr, ở xã ĐH. Tr điều khiển xe mô tô đến tiệm PA gặp bị cáo L. Tr lấy 06 hộp yến tinh chế khối lượng 0,4kg ra cho L xem. Xem xong L hỏi mua thêm 03 lóc yến chung và yêu cầu đóng vào thùng giấy. Lợi dụng lúc chị Tr tập trung vào việc tính tiền, không ai để ý, bị cáo L lén lút lấy trộm 0,4kg yến tinh chế bỏ vào túi xách sọc ca rô mang theo. L hỏi chị Tr có nhận tiền đô- la không? Tr không đồng ý nhận tiền đô- la. L gửi lại thùng yến và nói đi đổi tiền, rồi mang giỏ xách ra ngoài tiệm, lên xe ôm chạy thẳng, nhằm tìm chỗ đón xe về Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi L đi, nghi ngờ hành vi của L, nên chị Tr kiểm tra thùng yến thì phát hiện mất 0,4kg yến tinh chế, nên lấy xe chở cháu

Phương AA đuổi theo. Khi đến chợ Đông Hà, thuộc thôn 2B, xã Đông Hà, thì phát hiện chặn xe ôm chở L lại và truy hô bắt L cùng 0,4kg yến tinh chế giao cho Công an xã Đông Hà.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐG ngày 9/2/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh, kết luận: Giá trị của 0,4kg yến tinh chế là 14.000.000 đồng. Sau khi định giá đã trả lại 0,4kg yến cho chủ là ông Đỗ Viết V, ông V không yêu cầu bồi thường gì.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, có số thuê bao 0586 838 544, 01 giỏ xách màu ca- rô đen- xám.

Theo Cáo trạng số 32/CT-VKSĐL-HS ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Phạm Thị Kim L ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ nguyên Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

-Phạt bị cáo Phạm Thị Kim L từ 03 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Bị cáo L: Bị cáo xin lỗi bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét tạo cơ hội cho bị cáo mau trở về gia đình.

Bị hại Đỗ Viết V: Mong bị cáo sửa chữa, sống lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người làm chứng. Tuy nhiên, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến tính khách quan, toàn diện của vụ án, nên xét xử vắng mặt họ, theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; thể hiện: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 7/2/2022, bị cáo Phạm Thị Kim L có hành vi: Vào tiệm bán yến sào của ông Đỗ Viết V, ở thôn C, xã T, giả vờ hỏi mua yến, rồi yêu cầu chị Tr là người bán yến bỏ 0,4kg yến vào thùng giấy. Sau đó dùng thủ đoạn là hỏi chị Tr có nhận thanh toán bằng đồng Đô la không. Chị Tr nói không nhận và bàn việc tính tiền, thì bị cáo lén lút lấy 0,4kg yến trị giá 14.000.000 đồng, bỏ vào túi xách và nói là đi đổi tiền Đô la, rồi ra ngoài lên xe ôm thẩu thoát, thì bị chị Tr phát hiện đuổi theo bắt giữ bị cáo cùng tang vật, giao cho Công an xử lý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, với tình tiết tái phạm nguy hiểm, nhưng chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt tăng nặng là tái phạm nguy hiểm, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện: Qua nghiên cứu những lần phạm tội của bị cáo trước đây cho thấy bị cáo luôn dùng thủ đoạn: Tiếp cận tài sản để hỏi mua, sau đó lợi dụng việc chủ quan của chủ tài sản lén lút chiếm đoạt, rồi tìm cách thẩu thoát. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, thực hiện ngay ban ngày và trước mặt chủ hoặc người quản lý tài sản. Bản thân của bị cáo nhiều lần trộm cắp, kéo dài cả một quá trình mấy chục năm qua. Cho thấy bị cáo khó cải tạo thành công dân lương thiện, nên phạt bị cáo mức án nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo khai báo thành khẩn, áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[6] Vật chứng trong vụ án: 01 giỏ xách tay và 01 điện thoại di động là tài sản của bị cáo. Đối với giỏ xách tay là vật bị cáo dùng cất tài sản trộm cắp nên tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị; đối với điện thoại di động không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp là 0,4kg yến sào đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là ông V. Ông V không yêu cầu gì, nên không cần phải xem xét.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ.

[9] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Kể từ khi tiếp nhận tin báo về tội phạm cho đến khi ban hành kết luận điều tra, Điều tra viên thực hiện hành vi tố tụng, ban hành các văn bản tố tụng đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và đúng trình tự của Bộ luật Tố tụng hình sự; thực hiện các hoạt động điều tra đúng luật định. Đối với Kiểm sát viên trong quá trình giám sát các hoạt động ở giai đoạn điều tra thực hiện đúng thẩm quyền. Trong giai đoạn truy tố Kiểm sát viên tiến hành hoạt động tố tụng đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố không có sự khiếu nại gì.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, theo quy định.

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố: Phạm Thị Kim L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Phạt: Bị cáo bị cáo Phạm Thị Kim L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang: 07/2/2022.

2. Tịch thu tiêu hủy: 01 giỏ xách tay ca rô đen- xám; trả lại cho Phạm Thị Kim L: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, đang tạm giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2022.

3. Về án phí: Phạm Thị Kim L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/6/2022), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh
- VKSND huyện Đức Linh
- CQTHAHS, Bộ phận Hồ sơ – Công an huyện
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận
- Chi cục THADS huyện Đức Linh
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa (nếu có)
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái